

Số: 06/2025/QĐST- VLĐ

Ngày: 26/12/2025

V/v Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động
vô hiệu

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HÀ NỘI

- *Thành phần giải quyết việc lao động gồm có:*

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Hoàng Thị Thu Nga

- *Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Xiêm – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội tham gia phiên họp:*
Bà Trần Thanh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai việc lao động thụ lý số: 02/TLST-VLĐ ngày 02 tháng 10 năm 2025 về việc “ Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu” theo Quyết định mở phiên họp số 22/2025/QĐMPH-VDS ngày 16/12/2025 giữa:

Người yêu cầu: Ông Đặng Ngọc T, sinh năm 1973. CCCD số: 001073024689. Trú tại: Số B, tổ C phường L, Thành phố Hà Nội.

(Ông T có đơn xin giải quyết vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đặng Ngọc H, sinh năm 1976. CCCD số: 00107616421. Trú tại: Số B, tổ C phường L, Thành phố Hà Nội.

(Ông H có đơn xin giải quyết vắng mặt)

2. Bảo hiểm xã hội Thành phố H. Trụ sở: Số A phố C, phường H, Thành phố Hà Nội.

Kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng: Bảo hiểm Xã hội cơ sở L. Trụ sở: Lô H Khu đô thị V, phường V, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Đàm Thị H1 – Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội cơ sở L. Theo văn bản ủy quyền ngày 15/12/2025. Bà H1 xin giải quyết vắng mặt.

3. Công ty cổ phần B. Trụ sở: Số G, đường N, phường P, Thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Văn M – Tổng giám đốc. (Có văn bản xin vắng mặt)

Những vấn đề cụ thể người yêu cầu Tòa án giải quyết:

Theo đơn yêu cầu ngày 19/9/2025 và lời khai tại Tòa án, ông Đặng Ngọc H trình bày: Tôi với Đặng Ngọc H là anh em trong gia đình, khoảng đầu năm 1993 do hạn

chế về mặt nhận thức, không hiểu biết về pháp luật nên tôi đã mượn tên của người em là Đặng Ngọc H, sinh năm 1976 để xin vào làm hợp đồng tại Xí nghiệp B1 (nay là Công ty cổ phần B); đến tháng 01/1995 được Công ty ký hợp đồng lao động chính thức theo đó Công ty đã đóng Bảo hiểm xã hội mang tên Đặng Ngọc H, số sổ Bảo hiểm 6698046307. Nhưng thực tế Đặng Ngọc H, sinh năm 1976, không trực tiếp lao động, làm việc tại xí nghiệp B1 (Công ty cổ phần B) tôi là người tham gia quan hệ lao động, là người trực tiếp lao động được xí nghiệp 22 (Công ty cổ phần B) phân công, giao việc làm sản xuất bánh, được hưởng lương hàng tháng và các khoản phụ cấp khác theo qui định của Công ty cổ phần B. Đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 5 thành phố Hà Nội xét xử: Tuyên bố một phần hợp đồng lao động giữa ông Đặng Ngọc H tại Công ty cổ phần B từ tháng 1/1995 đến nay là vô hiệu do không đúng người lao động tham gia ký kết hợp đồng lao động mà người lao động trực tiếp tham gia lao động là anh Đặng Ngọc T1 nhưng thông tin ký hợp đồng lao động mang tên Đặng Ngọc H; Điều chỉnh tên Đặng Ngọc H trên sổ bảo hiểm xã hội số 6698046307. T2 tên Đặng Ngọc T.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đặng Ngọc H trình bày: Khoảng đầu năm 1993 do hạn chế nhận thức, không hiểu biết pháp luật nên tôi đã cho anh Đặng Ngọc T là anh em trong gia đình cùng địa chỉ tại Tổ C C K, L, Hà Nội, nay là tổ C phường L, Hà Nội. Mượn tên giấy chứng minh nhân dân để xin làm hợp đồng lao động tại Xí nghiệp 22, nay là Công ty cổ phần B, sau khi hết thời gian thử việc, tháng 1/1995 công ty cổ phần B ký hợp đồng lao động chính thức, sau đó Công ty cổ phần B đã đóng Bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật với số sổ Bảo hiểm 6698046307 mang tên tôi Đặng Ngọc H. Như vậy, về mặt hồ sơ giấy tờ gồm hợp đồng lao động, sổ bảo hiểm xã hội, hiện do công ty cổ phần B đang quản lý mang tên tôi Đặng Ngọc H, nhưng thực tế tôi không phải là người trực tiếp lao động tại Công ty cổ phần B, tôi chỉ là người đứng tên trên giấy tờ. Anh Đặng ngọc T là người lao động trực tiếp, được bố trí việc làm và trả lương theo quy định của công ty cổ phần B. Để đảm bảo quyền lợi cho anh Đặng Ngọc T người trực tiếp lao động, làm việc tại Công ty cổ phần B được hưởng bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 5 – thành phố Hà Nội giải quyết. Căn cứ vào các quy định của pháp luật bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người trực tiếp lao động, vì thực tế anh Đặng Ngọc T đã và đang trực tiếp lao động, được hưởng lương và đóng Bảo hiểm xã hội do Công ty cổ phần B đóng. Đề nghị: Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Đặng Ngọc T đề nghị Tòa án tuyên bố một phần hợp đồng giữa tôi là Đặng Ngọc H tại Công ty cổ phần B từ tháng 1/1995 đến nay là vô hiệu do không đúng người lao động, tham gia ký kết hợp đồng lao động (do mượn hồ sơ thông tin ký hợp đồng lao động). Theo đó điều chỉnh tên Đặng Ngọc H trên sổ bảo hiểm xã hội số 6658046307. T2 tên Đặng Ngọc T, sinh ngày 08 tháng 12 năm 1973.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty cổ phần B trình bày: Công ty Cổ phần B có ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn và đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho lao động có tên như sau: Họ và tên: Đặng Ngọc H, sinh ngày : 30/4/1976. Quê quán: Cự Khối - G - Hà Nội. Số CCCD: 001076016421 cấp ngày 19/9/2021 tại CCSQLHCVTTXH. Mã số BHXH: 6698046307. Hiện tại lao động Đặng Ngọc H vẫn đang làm việc tại Công ty Cổ

phần 22 theo đúng quy định của pháp luật. Công ty cam kết các nội dung trên là đúng sự thật. Kính đề nghị Q Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Thành phố Hà Nội tiếp nhận và xử lý theo quy định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bảo hiểm xã hội thành phố H (người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng – Bảo hiểm xã hội cơ sở L) trình bày: Bảo hiểm xã hội (BHXH) cơ sở Long Biên nhận được Thông báo của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội ngày 14/11/2025 trong việc thụ lý việc dân sự số 02/2025/TLST-LĐ về việc "Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu" Người yêu cầu là ông Đặng Ngọc T, sinh năm 1973; Địa chỉ thường trú: Tổ C Phường L, Thành Phố Hà Nội. Bảo hiểm xã hội cơ sở Long Biên có ý kiến như sau: Qua tra cứu trên hệ thống dữ liệu BHXH, ông Đặng Ngọc H, sinh ngày 30/04/1976, mã số BHXH 6698046307 tham gia đóng BHXH, BHTN tại Công ty CP B từ tháng 01 năm 1995 đến tháng 11 năm 2025. Tổng thời gian đóng Bảo hiểm xã hội vào quỹ hưu trí tử tuất đến tháng 12 năm 2025 là 30 năm 11 tháng. Thời gian đóng vào quỹ bảo hiểm thất nghiệp đến tháng 12 năm 2025 là 16 năm 11 tháng. Căn cứ Thông báo về việc thụ lý việc dân sự số 02/2025/TB-TLVA ngày 02/10/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng vô hiệu, Bảo hiểm xã hội cơ sở Long Biên không có ý kiến gì, đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội giải quyết theo qui định của pháp luật.

Tại phiên họp: Người yêu cầu và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều xin giải quyết vắng mặt và vắng mặt tại phiên họp nên không có ý kiến.

Tại phiên họp đại diện VKS phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi Tòa thụ lý cho đến trước thời điểm mở phiên họp. Thẩm phán chấp hành và thực hiện tốt các quy định của pháp luật. Các đương sự: Người yêu cầu và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chấp hành tốt các quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội căn cứ khoản 1 Điều 33, Điều 361 Bộ luật TTDS; Điều 127 Bộ luật Dân sự; Điều 50, 51 Bộ luật lao động; Nghị quyết 326 về lệ phí, án phí tòa án:

- Chấp nhận yêu cầu của anh Đặng Ngọc T: Tuyên bố hợp đồng lao động được ký kết giữa người lao động là anh Đặng Ngọc T (dùng tên là Đặng Ngọc H) và người sử dụng lao động là Công ty cổ phần B là vô hiệu một phần đối với thông tin người lao động. Xác định anh Đặng Ngọc T; sinh ngày 08/12/1973; Số CCCD: 001073024689 ngày 25/4/2021 là người tham gia lao động thực tế tại Công ty cổ phần B. Xác định anh Đặng Ngọc T là người tham gia đóng Bảo hiểm xã hội, mã số bảo hiểm xã hội số 6698046307.

- Anh Đặng Ngọc T phải nộp lệ phí tòa án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc lao động được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 5 –

Hà Nội tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu quy định tại khoản 1 Điều 33 Bộ luật tố tụng dân sự. Ngày 01/01/1995 và ngày 01/01/2000 người lao động và Xí nghiệp B1 (nay là Công ty cổ phần B) ký hợp đồng lao động. Công ty cổ phần B có trụ sở tại phường P, Thành phố Hà Nội nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 5 – Hà Nội theo Điểm v Khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Đối với yêu cầu của ông Đặng Ngọc T đề nghị Tòa án tuyên bố Hợp đồng lao động đã ký giữa Công ty cổ phần B và ông Đặng Ngọc H (do ông lấy hồ sơ của ông H để ký hợp đồng) là vô hiệu đối với phần thông tin của người lao động, xét thấy: Việc ông Đặng Ngọc T lấy hồ sơ tên ông Đặng Ngọc H để giao kết hợp đồng lao động với Công ty cổ phần B là không trung thực khi giao kết hợp đồng, tuy nhiên việc không trung thực khi giao kết hợp đồng của ông T là do thiếu hiểu biết pháp luật, ông T thực sự có đi làm, có hưởng lương và tham gia BHXH, BHYT, BHTN, đã được thụ hưởng các chế độ BHXH, BHYT, BHTN, Tại thời điểm giao kết hợp đồng thì pháp luật áp dụng là Bộ luật Lao động năm 2012, theo đó việc giao kết hợp đồng với thông tin không trung thực không thuộc trường hợp Hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ theo Khoản 1 Điều 50 của Bộ luật Lao động năm 2012. Trên thực tế ông T đã được Công ty cổ phần B nhận vào làm việc, có hưởng lương, có đóng BHXH, BHYT, BHTN theo quy định, ngoài những thông tin về cá nhân của người lao động ghi trong Hợp đồng lao động, thì các thông tin còn lại đều phù hợp với quy định của pháp luật và đã được các bên giao kết hợp đồng (người lao động và người sử dụng lao động) thực hiện đầy đủ. Xét yêu cầu của ông Đặng Ngọc T là có cơ sở, phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

Giải quyết hậu quả của HĐLĐ vô hiệu một phần: Theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Lao động năm 2012, tương ứng với Đ b Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Lao động năm 2019, thì “hai bên tiến hành sửa đổi, bổ sung phần của HĐLĐ bị tuyên bố vô hiệu để phù hợp với thoả ước lao động tập thể hoặc pháp luật về lao động”. Do đó, ông Đặng Ngọc T và Công ty cổ phần B phối hợp với Bảo hiểm xã hội cơ sở L để hiệu chỉnh hồ sơ BHXH, cấp lại hoặc cấp mới sổ BHXH đối với thời gian ông T mượn hồ sơ của ông H để làm việc và tham gia BHXH.

[3] Về lệ phí: ông Đặng Ngọc T phải chịu theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 1 Điều 33, Điểm v Khoản 2 Điều 39, Khoản 1 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 50 của Bộ luật Lao động năm 2012; Điều 50; Điều 51 của Bộ luật Lao động năm 2019; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Đặng Ngọc T. Tuyên bố hợp đồng lao động ký giữa người sử dụng lao động: Công ty cổ phần B với người lao động ông Đặng Ngọc T (do ông Đặng Ngọc H ký) là vô hiệu một phần đối với phần thông tin người lao động.

Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu từng phần: Ông Đặng Ngọc T và Công ty cổ phần B phối hợp với Bảo hiểm xã hội cơ sở L để

hiệu chỉnh hồ sơ BHXH, cấp lại hoặc cấp mới sổ BHXH đối với thời gian ông T mượn hồ sơ của ông H để làm việc và tham gia BHXH.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động: Ông Đặng Ngọc T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm. ông T đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009305 ngày 26/9/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội, nay chuyển thành lệ phí.

3. Phiên họp công khai, vắng mặt người yêu cầu và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho ông T, ông H; Công ty cổ phần B và Bảo hiểm xã hội cơ sở L có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt quyết định.

Nơi nhận:

- VKS ND khu vực 5 – Hà Nội.
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Phòng THA dân sự khu vực 5
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp

Hoàng Thị Thu N

